

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2628 /UBND-KT

Cần Thơ, ngày 28 tháng 6 năm 2024

V/v giải trình một số nội dung  
sau thẩm tra của Ban Kinh tế -  
Ngân sách đối với Tờ trình số  
147/TTr-UBND ngày 18 tháng 6  
năm 2024 của Ủy ban nhân dân  
thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, ý kiến của Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách và các đại biểu tham dự cuộc họp thẩm tra các dự thảo Nghị quyết ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố tiếp thu và giải trình một số nội dung liên quan tại Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công thuộc địa phương quản lý; cụ thể như sau:

**1. Đối với nội dung “Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định mua sắm, thuê tài sản công đối với các trường hợp còn lại” tại điểm d mục 1 khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết. Các trường hợp còn lại là các trường hợp nào?**

Giải trình:

Tại điểm d mục 1 khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết đã phân cấp cho từng loại hình đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê tài sản công. Đối với các trường hợp mua sắm, thuê tài sản công ngoài các trường hợp nêu trên của từng loại hình đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế thì do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Ví dụ: Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên quyết định: Mua sắm tài sản, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản khác từ 10 tỷ đồng (mười tỷ đồng) trở xuống từ nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Như vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định mua sắm, thuê tài sản công đối với các trường hợp có giá trị từ 10 tỷ đồng trở lên.

**2. Đối với nội dung: Tại sao thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản công tại mục 2 khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết không có các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế.**



Giải trình:

Đối với thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản công không có các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế là do giá trị phân cấp được tính trên một đơn vị tài sản, cho nên thực hiện giống như các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

3. Đối với nội dung: Rà soát đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết không có các cơ quan của Đảng và các đơn vị sự nghiệp của Đảng.

Giải trình:

Cơ sở pháp lý để ban hành Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công thuộc địa phương quản lý là căn cứ vào Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng theo đúng quy định của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP. Trong đó có đối tượng là “Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam”.

Tuy nhiên, đối với việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan của Đảng và các đơn vị sự nghiệp của Đảng được quy định tại Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ. Đối với thẩm quyền mua sắm tài sản tại cơ quan của Đảng và thuê tài sản phục vụ hoạt động tại cơ quan của Đảng được quy định tại khoản 5 Điều 13 và khoản 3 Điều 14 như sau:

- Điều 13. Mua sắm tài sản tại cơ quan của Đảng

“5. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản:

...

c) Ban thường vụ tỉnh ủy quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước giao và quỹ dự trữ của ngân sách Đảng phục vụ hoạt động tại cơ quan của Đảng là đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc Văn phòng tỉnh ủy;

d) Ban thường vụ huyện ủy quyết định việc mua sắm tài sản từ nguồn quỹ dự trữ ngân sách Đảng phục vụ hoạt động tại cơ quan của Đảng là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện;

đ) Thực hiện theo phân cấp của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với việc mua sắm tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động của Văn phòng huyện ủy là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện”.

- Điều 14. Thuê tài sản phục vụ hoạt động tại cơ quan của Đảng

“3. Thẩm quyền quyết định thuê tài sản:

...

c) Ban thường vụ tỉnh ủy quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định việc thuê tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước giao và quỹ dự trữ của ngân sách



*Đảng ở địa phương phục vụ hoạt động tại cơ quan của Đảng là đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc Văn phòng tỉnh ủy;*

*d) Ban thường vụ huyện ủy quyết định việc thuê tài sản từ nguồn quỹ dự trữ ngân sách Đảng phục vụ hoạt động tại cơ quan của Đảng là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện;*

*đ) Thực hiện theo phân cấp của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với việc thuê tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước giao phục vụ hoạt động của Văn phòng huyện ủy là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện”.*

Căn cứ các quy định trên, Văn phòng Thành ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ ban hành Quy định số 311-QĐ/TU ngày 21 tháng 7 năm 2021 về phân cấp thẩm quyền quyết định tài sản tại các cơ quan Đảng và đơn vị sự nghiệp của Đảng trực thuộc Thành ủy Cần Thơ. Do vậy, Nghị quyết này không quy định phân cấp thẩm quyền đối với quyền mua sắm tài sản tại cơ quan của Đảng và thuê tài sản phục vụ hoạt động tại cơ quan của Đảng.

Riêng đối tượng Văn phòng quận ủy, huyện ủy quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 13 và điểm đ khoản 3 Điều 14, Ủy ban nhân dân thành phố tiếp thu bổ sung vào đối tượng áp dụng của Nghị quyết.

Trên đây là giải trình một số nội dung tại cuộc họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công thuộc địa phương quản lý. Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, chấp thuận./.

*(Đính kèm dự thảo Nghị quyết)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Ban KT-NS HĐND TP;
- Sở Tài chính;
- VP UBND TP (2,3AB);
- Lưu: VT,xl *lv*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Tấn Hiển**





HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: /2024/NQ-HĐND

**DỰ THẢO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2024

### NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ KHOÁ ....., KỲ HỌP THỨ ....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;  
Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;  
Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý; cụ thể như sau:**



“1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

Cơ quan nhà nước; Văn phòng Quận ủy, Văn phòng huyện ủy là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp quận, huyện; đơn vị sự nghiệp công lập; các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc thành phố; tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) được giao thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 3 như sau:

“1. Thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê tài sản công

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định mua sắm, thuê tài sản công:

- Trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất.

- Xe ô tô và phương tiện vận tải khác.

- Tài sản khác: Theo danh mục tài sản có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản trên 02 tỷ đồng (hai tỷ đồng) hoặc tài sản có giá trị trên 01 tỷ đồng (một tỷ đồng) trên một đơn vị tài sản cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cấp thành phố.

b) Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp 1 cấp thành phố quyết định mua sắm, thuê tài sản công (trừ các tài sản có giá trị phân cấp đã quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều này) theo danh mục tài sản có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản từ 02 tỷ đồng (hai tỷ đồng) trở xuống hoặc tài sản có giá trị từ 01 tỷ đồng (một tỷ đồng) trở xuống trên một đơn vị tài sản cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế).

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định việc mua sắm, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý ngân sách quận, huyện và phường, xã, thị trấn.

d) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế:

- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư quyết định: Mua sắm tài sản, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) từ nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên quyết định: Mua sắm tài sản, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản khác từ 10 tỷ đồng (mười tỷ đồng) trở xuống từ nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của pháp luật.



- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên quyết định: Mua sắm tài sản, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản khác từ 05 tỷ đồng (năm tỷ đồng) trở xuống từ nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên quyết định: Mua sắm tài sản, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản khác từ 02 tỷ đồng (hai tỷ đồng) trở xuống từ nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định mua sắm, thuê tài sản công đối với các trường hợp còn lại.

e) Thẩm quyền mua sắm, thuê tài sản công đối với việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (tài sản trang bị để triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ) sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của thành phố:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc mua sắm, thuê tài sản công theo danh mục dự toán mua sắm có giá trị trên 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng) hoặc tài sản có giá trị trên 250 triệu đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) trên một đơn vị tài sản.

- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định việc mua sắm, thuê tài sản công theo danh mục dự toán mua sắm có giá trị đến 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng) hoặc tài sản có giá trị không quá 250 triệu đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) trên một đơn vị tài sản.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định việc mua sắm, thuê tài sản công cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý ngân sách quận, huyện”.

2. Thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản công

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định:

Thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý (trừ trường hợp thanh lý tài sản phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt) tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý bao gồm: Trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác; tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán trên 01 tỷ đồng (một tỷ đồng) trở lên trên một đơn vị tài sản.

b) Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp 1 cấp thành phố quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán không quá 01 tỷ đồng (một tỷ đồng) trên một đơn vị tài sản (trừ các tài sản có giá trị phân cấp đã quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều này).



Quyết định thanh lý tài sản là trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý ngân sách quận, huyện và phường, xã, thị trấn (trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác).

Quyết định thanh lý tài sản là trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư, đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt”.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .....tháng .... năm 2024.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa ..., kỳ họp thứ ..... thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Tài chính;
- Đoàn ĐBQH TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, Chi cục VT-LT thành phố;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

**CHỦ TỊCH**